

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DCV VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒT LỊCH

NAME (Ten Tu-nhan) : DAM THI DO
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)
AGE, PLACE OF BIRTH : FEB (02) 23 1954
Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): _____ Female (Nu): Female
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): Married
Tình trạng gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 62/3 đường Triệu Ẩu Thị trấn Huyện Hóc Môn - Saigon
Địa chỉ tại Việt-Nam)
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay không): Yes (Co) yes No (Không) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): August 17-1985 To (Den): August 17-1986
and 12 months closed by Surveillance
PLACE OF RE-EDUCATION: District Camp of Dist. Hóc Môn
AMP (Trai tu)
OCCUPATION (Nghe nghiệp): Seasoning seller Buôn bán gia vị, thực phẩm
EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ): _____
ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____
GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
Date (nam): _____
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
IV Number (So ho so): _____
No (Không): _____
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo): 04 người (04)
(Ten than nhan tháp tùng) Xin ghi bên dưới với đầy đủ chỉ thị.
RESIDING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN): 62/3 Triệu Ẩu Huyện Hóc Môn District
Saigon
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Địa chỉ Than nhan hay Người Bảo trợ):

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Ky): Yes (co): no No (Không): _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): _____
NAME & SIGNATURE: DO DAM THI DO
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
Ten, Chu ky, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này)
62/3 Triệu Ẩu Huyện Hóc Môn - Saigon
DATE: August 22nd 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

NAME OF THE PA :

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
1. <u>ĐAM THỊ VIÊN</u>	<u>1952</u>	<u>sister</u>
2. <u>LUÔNG XÂY</u> <u>quân số 70.111.433</u>	<u>1950</u>	<u>husband</u>
<u>Tiền đoàn 2 Tiếp nhận. Sĩ đoàn 22/ Bã binh, KBC, 634</u> <u>Đi bắt lính từ binh từ ngày 01-3-1975 đến tháng</u> <u>10-1975 - Giải cứu do Sĩ đoàn 3 Sot Vang cấp</u> <u>Nay đi mất.</u>		
3. <u>LUÔNG NGỌC LINH</u>	<u>1976</u>	<u>daughter</u>
4. <u>LUÔNG HOÀNG CHUÔNG</u>	<u>1981</u>	<u>son</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ LỊCH

NAME (Ten Tu-nhan) : DAM THI DO
Last (Ten họ) Middle (Giữa) First (Ten gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : Feb (02) 23 1954
Name, nơi sinh) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (Nam hay Nữ) : Male (Nam) : _____ Female (Nữ) : Female

MARITAL STATUS Single (Độc thân) : _____ Married (Có lập gia đình) : Married
Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 62/3 đường Triệu Ẩu Thị trấn Huyện Hóc Môn - Saigon
Địa chỉ tại Việt-Nam)

POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) : Yes (Có) yes No (Không) _____
If Yes (Nếu có) : From (Từ) : August 17-1980 To (Đến) : August 17-1986
and 12 months closed by Surveillance -

PLACE OF RE-EDUCATION : District Camp of Dist. Hóc Môn
Nơi (Trại tù)

OCCUPATION (Nghề nghiệp) : Seasoning seller Buôn bán gia vị, thực phẩm

EDUCATION IN U.S. (Đã học tại Mỹ) : _____

ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : _____

GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : _____
Date (năm) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (Có) : _____
IV Number (Số hồ sơ) : _____
No (Không) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : 04 người (04)
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chỉ từ

MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : 62/3 Triệu Ẩu - Hóc Môn District
Saigon

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ) : _____

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ) : Yes (có) : no No (Không) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : _____

NAME & SIGNATURE : DO DAM THI DO

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
Tên, Chu ký, Địa chỉ và Điện thoại của người liên lạc này) : _____
62/3 Triệu Ẩu Thị trấn Huyện Hóc Môn - Saigon

DATE : August 22nd 1984
Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

[REDACTED]

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
1. <u>ĐAM THỊ VIÊN</u>	<u>1952</u>	<u>sister</u>
2. <u>LUÔNG XÂY</u> <u>CM H&A SQ 70 111 433</u>	<u>1950</u>	<u>husband</u>
<u>Tiến đoàn 2 Tiếp vận Sư đoàn 22 B& binh K&C, 634</u> <u>Đi bắt đầu từ binh từ ngày 01-3-1975 đến tháng</u> <u>10-1975 - Giấy c&ta do Sư đoàn 3 S&V&ng cấp</u> <u>Nay đã mất</u>		
3. <u>LUÔNG NGỌC LINH</u>	<u>1976</u>	<u>daughter</u>
4. <u>LUÔNG HOÀNG CHUÔNG</u>	<u>1981</u>	<u>son</u>

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

Đ : /Đ-UB

I-lúc, ngày 17 tháng 8 năm 1985

QUYẾT - ĐỊNH

V/v : Cải tạo tại chỗ đối với phần tử phản cách mạng

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒ MỸ

- Căn cứ luật tố chức tội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp được Quốc hội thông qua ngày 30-6-1981,

- Căn cứ quyết định 52/Đ-UB ngày 19-3-1984 của UBND thành phố về phân cấp cho Quận, Huyện.

- Căn cứ điều 2 sắc luật 03/SL ngày 15-3-1 của Hội đồng chính trị và việc trừng trị các tội phạm tội tở quốc.

- Kết đề nghị của Ban Lãnh đạo Công an Huyện Hồ Mỹ đã được Hội đồng nhân dân phê duyệt.

QUYẾT - ĐỊNH

I : Dựa vào diện cải tạo tại chỗ với thời gian quản chế là 12 tháng kể từ ngày ký quyết định đối với :

Họ và tên : ĐÀM THỊ D

- Sinh năm : 1934

Sinh quán : Hồ Mỹ

Trú quán : 62/3 khu phố 1 Thị trấn Hồ Mỹ

Nghề nghiệp : Đoàn b

Cán tội : Hoạt động phản cách mạng.

II : Giao Công an Huyện kết hợp chính quyền Thị trấn đưa tên tội phạm ra công khai hóa trước quần chúng ở địa phương, đồng thời có biện pháp giáo dục quần chúng tốt tại địa phương.

III : Đồng chí chánh văn phòng UBND Huyện, Công an Huyện Hồ Mỹ, UBND xã và Công xã Thị trấn và tên Đ. Thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Đời nhân :

- Như điều III
- TT UBND Huyện (anh Ba Khôi)
- Viện kiểm sát
- Phòng Tư Pháp
- UBND xã Thị trấn
- D/s
- Lưu



TH. ỦY BAN HUYỆN HỒ MỸ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN QU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 024484189

Họ tên: ĐÀM THỊ DO



Sinh ngày: 23-2-1954

Nguyên quán: Hồ Môn,

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: 62/3 Thị trấn

Hồ Môn, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không



NGÓN TRỎ TRÁI



NGÓN NHẪN TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo bầu dục d, 5cm, r
0,5cm, e, 1cm, dưới sau
đôi mắt phải

Ngày 12 tháng 7 năm 1979

T.Ư. GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÒNG CÔNG AN H. QUẢNG MÔN


Lê Minh Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 024454188

Họ tên: LƯƠNG XÂY

Sinh ngày: 11-9-1950

Nguyên quán: Quảng Đông,
Trung Quốc

Nơi thường trú: 62/3 Thị trấn
Hố Môn, TP. Hồ Chí Minh



Dân tộc:

Hoa

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

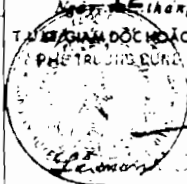
Nốt ruồi c, 3cm dưới
saudau mắt trái

Ngày 12 tháng 7 năm 1979

T. L. GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PH. TR. H. S. Đ. C. H. H. C. M. N.

NGON TRỎ TRAI

NGON TRỎ PHẢI





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 024484189

Họ tên: ĐÀM THỊ DO



Sinh ngày: 23-2-1954

Nguyên quán: Hồ Môn,

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: 62/3 Thị trấn

Hồ Môn, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo bầu dục dl, 5cm, r
0,5cm, e, 1cm, dưới sau
đôi mắt phải



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 12 tháng 7 năm 1979

T.Ư. GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÒNG CÔNG AN H. QUỐC MÔN


Lê Minh Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 024454188

Họ tên: LƯƠNG XÂY

Sinh ngày: 11-9-1950

Nguyên quán: Quảng Đông,
Trung Quốc

Nơi thường trú: 62/3 Thị trấn
Hố Môn, TP. Hồ Chí Minh



Dân tộc:

Hoa

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

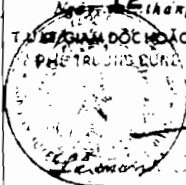
NGON TRÓ TRAI

Nốt ruồi c, 3cm dưới
saudau mắt trái

NGON TRÓ PHẢI

Ngày 12 tháng 7 năm 1979

T. L. GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PH. TR. H. S. Đ. C. H. H. C. M. N.



[Handwritten signature]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

T-H

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 362044 CN

Họ và tên chủ hộ:

Lâm Công Do

Ấp, ngõ, số nhà:

62/3 tổ 25

Tên, trấn, đường phố:

Đường 1

Xã, phường:

Phường Tân

Huyện:

Huyện Gò Vấp

Ngày .. tháng .. năm .. 1982

Trưởng công an: H. M. V.

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

Trưởng là Lê Minh Thiệp

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐK NK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01-	Lâm Văn D.	chị	nữ	1951	021151180	Phườn Văn	21-12-1970		
02-	Nguyễn Ngọc Sinh	con	nữ	1976		Hà Sinh	01-12-1976	bach 80	
03-	Nguyễn Thị B.	chị	nữ	1952	021151187	Nguyễn Văn	29-12-1979	bach 16	
04-	Nguyễn Thị Cẩm	con	nam	1981			12-x-1981		
05-	Nguyễn Văn	chị	nam	1950	021434180		1-10-76	nhà, 9a	
06-	Nguyễn Văn	chị	nam	1950			26.4.19		

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

T-H

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 362044 CN

Họ và tên chủ hộ:

Lâm Công Do

Ấp, ngõ, số nhà:

62/3 tổ 25

Tên, trấn, đường phố:

Đường 1

Xã, phường:

Phường Tân

Huyện:

Huyện Gò Vấp

Ngày: 10 tháng 3 năm 1982

Trưởng công an: H. M. V.

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

Trưởng là Lê Minh Thiệp

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐK NK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01-	Lai Văn D.	chị	nữ	1951	021151180	Phườn Văn	21-12-1970		
02-	Nguyễn Ngọc Sinh	con	nữ	1976		Hà Sinh	01-12-1976	Bách 80	
03-	Nguyễn Thị B.	chị	nữ	1952	021151187	Nguyễn Văn	29-12-1979	16-12-1979	
04-	Nguyễn Thị Cẩm	con	nữ	1981			12-X-1981		
05-	Nguyễn Văn	con	nam	1950	021434180		1-10-76	nhà, 9-10-76	
06-	Nguyễn Văn	chị	nam	1950			26.4.19		

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ỦY BAN NHÂN DÂN Q.M.

Quận HỒ CHI MINH

Phường (Xã) TÂN THỜI NHỊ

BẢN SAO KHAI-SANH

Số hiệu: 460

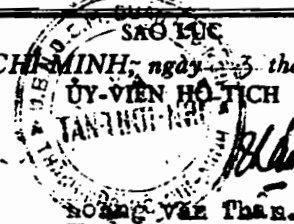
Năm: 1976

Lập ngày 31 tháng 8 năm 1976

Họ tên	LƯNG - NGOC - LINH.
Trai hay gái	Gái.
Ngày, tháng, năm sanh	Hai mươi bốn tháng tám dăm năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu.
Nơi sanh	Tân thời nhĩ . Học lớn
Họ tên, quốc tịch cha	LƯNG - XÂY
Họ tên, quốc tịch mẹ	ĐAM - THỊ - DO.
Cha mẹ có hôn thú không	Hôn thú số: 2 năm 1970 . Tân thời nhĩ



Thành phố HỒ CHÍ MINH, ngày 3 tháng 9 năm 1976



THÀNH - PHỐ HỒ-CHÍ-MINH

ỦY - BAN NHÂN - DÂN Q.M.

Quận HỒC MÔN.

Phường (Xã) TÂN THỜI NHỊ.

BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu: 460

Năm: 1976

Lập ngày 31 tháng 8 năm 1976

Họ tên	LƯƠNG - NGỌC - LINH.
Trai hay gái	Gái.
Ngày, tháng, năm sanh	Hai mươi bốn tháng tám dăm năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu.
Nơi sanh	Tân thời Nhì . Học lớn
Họ tên, quốc tịch cha	LƯƠNG - XÂY
Họ tên, quốc tịch mẹ	ĐÀM - THỊ - ĐO.
Cha mẹ có hôn thú không	Hôn thú số: 24 năm 1970 . Tân thời nhì



Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày 3 tháng 9 năm 1976



Xã, thị trấn Thị trấn
Thị xã, quận Thị xã
Thành phố, tỉnh Đà Nẵng

GIẤY KHAI SINH

Số 200
Quyển số 1/8

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	Lương Hồng Chương		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	Tại Mũi Chim Lơng lấy đi một ngón chim trắng trên mũi mũi < 29-7-60		
Nơi sinh	Quê nhà		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Lương Văn 1950	Trần Thị Lan 1954	
Dân tộc Quốc tịch	Hoa Hoa	Kinh Việt nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKKK thường trú	Đầu tiên 60/34 tổ 25 xóm 1	Đầu tiên 60/34 tổ 25 T2	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CMND của người đăng khai	C Lương Văn 60/34 tổ 25 xóm 1		

Đang ký ngày 11/10/60 tại Đà Nẵng
 TH/UBND Trần Văn ký tên, đóng dấu
 (ghi rõ họ, tên, chức vụ)



Nguyễn Văn
Nguyễn Văn

Xã, thị trấn Thị trấn

 Thị xã, quận Thị trấn

 Thành phố, tỉnh Thị trấn

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY KHAI SINH

 Số 200

 Huyện số 7/1

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>Lương Hồng Chương</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày 20 tháng 7 năm 1984</u>		
Nơi sinh	<u>Thị trấn</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lương Văn</u> <u>ngay</u>	<u>Trần Thị</u> <u>ngay</u>	
Dân tộc	<u>Hoa</u>	<u>Hoa</u>	
Quốc tịch	<u>Hoa</u>	<u>Hoa</u>	
Nghề nghiệp	<u>Đầu bếp</u>		
Nơi ĐKKK thường trú	<u>6/34 tổ 25 phường</u>		
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Lương Văn</u> <u>6/34 tổ 25 phường</u>		

 Đăng ký ngày 22 tháng 08 năm 84
 TM/UBND Thị trấn ký tên, đóng dấu
 (ghi rõ họ, tên, chức vụ)

 Ủy ban ký
 Công an phường Vĩnh Đức

1398

KIẾNG CĂNG - KIỆT M
Tham gia N.C.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH Gia Định

QUẬN Hố Môn

XÃ Tân Thới nhĩ

số 1398

TỜ SỞNG CHUNG

CHÚNG TÔI Cd Quan Chính Quyền Xã Tân Thới nhĩ
Quận Hố Môn Tỉnh Gia Định.

CHỨNG NHẬN

Những người đã được đăng ký ở trong 32/4 ấp Dân

Tiến Xã Tân Thới nhĩ, Quận Hố Môn.

- Bà Đàm thị Do năm sinh 1950

vợ của ông Lương Xảy (HT số 24) cùng sống với ông

Lương Xảy những đứa con kể sau đây đồng sinh tại gia đình trên :

- 1) ////////// ////////// //////////
- 2) ////////// năm sinh ////////// khai sinh số //////////
- 3) ////////// năm sinh ////////// khai sinh số //////////
- 4) ////////// năm sinh ////////// khai sinh số //////////
- 5) ////////// năm sinh ////////// khai sinh số //////////
- 6) ////////// năm sinh ////////// khai sinh số //////////
- 7) ////////// năm sinh ////////// khai sinh số //////////
- 8) ////////// năm sinh ////////// khai sinh số //////////
- 9) ////////// năm sinh ////////// khai sinh số //////////
- 10) ////////// năm sinh ////////// khai sinh số //////////

Vì đ còn sáng đủ và đã trình diện với CCQQ Xã do họ
Ông LƯƠNG XẢY phụ đảm.

Chúng tôi cấp tờ chứng nhận này cho đương sự để làm bằng và
cần dùng khi hữu ích.

Tên ông bà Như vậy 10 tháng 08 năm 1977

ỦY BAN HÀNH-CHÁNH XÃ



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
Thị trấn Hố Môn

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

TỈNH GIA ĐỊNH

BẢN TRÍCH LỤC

XÃ TÂN-THỜI-KHÉ**BỘ KHAI - SANH**Năm 1990Số hiệu: 94

Tên họ đủ-như	LƯONG - XÂY
Nam hay Nữ	Trái
Ngày sanh	Le 11 Septembre 1.990
Nơi sanh	Tân-Hiệp (Gia Định)
Tên, họ người ch	LƯƠNG-BÌNH SỐ 29296
Nghề - nghiệp	Mua bán
Nơi cư - ngụ	Tân Hiệp (Gia Định)
Tên, họ người mẹ	TRẦN-NGUYỄN SỐ 112228
Nghề - nghiệp	Mua bán
Nơi cư - ngụ	Tân Hiệp (Gia Định)
Vợ chánh hay thờ	-----

Nhận thực chữ ký của Ông Chủ Tịch kiêm Ủy Viên

Hộ-Tịch Xã

Tân Thời KhéHOCHINHngày 15 tháng 10 năm 1990nơi 6TRẦN-NGUYỄN
PHÓ QUẢN TRỊ

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH-HẠM 1990

TÂN-THỜI-KHÉ, ngày 15 tháng 10 năm 1990

CHỦ-TỊCH kiêm UY VIÊN HỘ-TỊCH



CHỖ CHỮ CHỮ ĐÓNG

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

TỈNH GIA ĐỊNH

BẢN TRÍCH LỤC

XÃ TÂN-THỜI-NHI

BỘ KHAI - SANH

Năm 1950

Số hiệu: 94

Tên họ áu-như	LƯƠNG - XÂY
Nam hay Nữ	Trái
Ngày sanh	Le 11 Septembre 1.950
Nơi sanh	Tân-Hiệp (Gia Định)
Tên, họ người ch	LƯƠNG-BÌNH SỐ 29296
Nghề - nghiệp	Mua bán
Nơi cư - ngụ	Tân Hiệp (Gia Định)
Tên, họ người mẹ	TÂN-VĂN SỐ 112228
Nghề - nghiệp	Mua bán
Nơi cư - ngụ	Tân Hiệp (Gia Định)
Vợ chánh hay thứ	-----

Nhận thực chữ ký của Ông Chủ Tịch kiêm Ủy Viên

Hộ-Tịch Xã

Tân Thời Nhi

HOANG

ngày 12 tháng 10

năm 1950

TÂN-THỜI-NHI

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH-HAM 1950

TÂN-THỜI-NHI, ngày 11 tháng 10 năm 1950

CHỦ-TỊCH kiêm ỦY VIÊN HỘ-TỊCH



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

XÃ TÂN-THOẠI-NHÌ

BỐN TRÍCH LỤC

BỘ KHAI-SANH

MIỄN DHI

Năm 1954

Số hiệu: 56

Tên, họ đủ nhì	<u>ĐÀM-THỊ-DO</u>
Phái	<u>NỮ</u>
Sanh	<u>23 Février 1954</u>
Tại (Thị, tháng, năm)	<u>Tân-Thối-Nhì</u>
Cho (Tên, họ)	<u>Đàm-Văn-Đỗ</u>
Nghề	<u>Làm rẫy</u>
Cư trú tại	<u>Tân-Thối-Nhì</u>
Mẹ (Tên, họ)	<u>Nguyễn-Thị-Mười</u>
Ng (Tên, họ)	<u>Buôn bán</u>
Cư trú tại	<u>Tân-Thối-Nhì</u>
Vợ (Chánh hay thứ)	<u>-----</u>

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch

hiện Ủy-viên Hộ-tịch Xã Tân-Thối-Nhì

Trích y bốn chánh: 1954.

TÂN-THOẠI-NHÌ, ngày 08 tháng 01 năm 1969

CHỦ-TỊCH kiêm ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

HỒ-XON, ngày 08 tháng 01 năm 1969

TUN. Quận-trưởng



VŨ-THOẠI

Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Chánh
Xã Tân-Thối-Nhì

NGUYỄN VĂN THÁNH
Phó Chủ-tịch

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH GIA-ĐÌNH

XÃ TÂN-THOẠI-NHÌ

BỐN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

NIỆM ĐƠN

Năm 1954

Số hiệu: 56

Tên, họ đủ nhì	ĐÀM-THỊ-DO
Phối	NỮ
Sanh	23 Février 1954
(ngày, tháng, năm)	
Tại	Tân-Thối-Nhì
Cho	Đàm-Văn-Đỗ
(Tên, họ)	
Nghề	Làm rẫy
Cư trú tại	Tân-Thối-Nhì
Mẹ	Nguyễn-Thị-Huội
(Tên, họ)	
Nghề	Buôn bán
Cư trú tại	Tân-Thối-Nhì
Vợ	
(Chính hay thứ)	

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch

hiệm Ủy-viên Hộ-tịch Xã Tân-Thối-Nhì

HỒO-MÓN, ngày 08 tháng 01 năm 1969

TUN. Quận-Trưởng

Trích y bản chính: 1954.
TÂN-THOẠI-NHÌ, ngày 08 tháng 01 năm 1969

CHỦ-TỊCH kiêm ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH.



VŨ-THOẠI

Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Chánh
Xã Tân-Thối-Nhì

NGUYỄN VĂN ĐÀM
PHÓ CHỦ-TỊCH

Đ :

I-lưu lôn, ngày 17 tháng 8 năm 1985

QUYẾT - ĐỊNH

V/v : Cải tạo tại chỗ đối với phần tử phản cách mạng
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒ MÔN

- Căn cứ luật tổ chức hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp thuộc Quốc hội thông qua ngày 30-6-1983.

- Căn cứ quyết định 52/70-UB ngày 19-3-1984 của UBND thành phố về phân cấp cho Quận, Huyện.

- Căn cứ điều 2 sắc luật 03/XL ngày 15-3-1984 của hội đồng chính phủ về việc trừng trị các tội phạm tội tổ quốc.

- Kết đề nghị của Ban Lãnh đạo Công an Huyện Hồ Môn đã được Viện Kiểm sát nhân dân phê duyệt.

QUYẾT - ĐỊNH

I : -Đưa vào diện cải tạo tại chỗ với thời gian quản thúc là 12 tháng kể từ ngày ký quyết định, đối với :

Họ và tên : **DAM THỊ D**

- Sinh năm : **1934**

Sinh quán : **Hồ Môn**

Trú quán : **62/3 km phố 1 Thị trấn Hồ Môn**

~~Nhà ở tại : Hồ Môn~~

Can tội : **Hoạt động phản cách mạng.**

II : -Giáo Công an Huyện kết hợp chính quyền Thị trấn đưa tên Dam Thị D ra công khai hóa trách nhiệm chung ở địa phương, đồng thời có biện pháp giáo dục quản chế tốt tại địa phương.

III : -Đồng chí chánh văn phòng UBND Huyện, Công an Huyện Hồ Môn, UBND xã và Công an Thị trấn và tên Dam Thị D chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hội nhân :

- Như điều III
- TL UBND Huyện (anh Ba Khởi)
- Viện kiểm sát
- Phòng Tư Pháp
- UBND xã Thị trấn
- D/s
- Lưu



CONTROL

____ Card
____ ~~✓~~ Doc. Request; Form 07/05/89 9/10
____ Release Order
____ Computer
____ Form 'D'
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter